| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**THÀNH PHỐ VỊ THANH**<br>**TỈNH HẬU GIANG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Bản án số: 122/2019/HNGĐ-ST<br>Ngày 19-6-2019<br>V/v tranh chấp ly hôn, nuôi con | |

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VỊ THANH, TỈNH HẬU GIANG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa*: Ông Nguyễn Hữu Bằng

*Các Hội thẩm nhân dân*:

Bà Phạm Kim Ngọc

Ông Tạ Hồng Thái

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trương Thị Ngọc Dung là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 19 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 57/2019/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 3 năm 2019 về tranh chấp ly hôn, nuôi con theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 32/2019/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Thị Thu Hằng.

Địa chỉ: khu phố Thành Công, thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang. Có mặt.

- *Bị đơn:* Ông Lý Thắng.

Địa chỉ: ấp Thạnh Trung, xã Hỏa Lựu, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 22/01/2019 và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn bà Thị Thu Hằng trình bày:

Bà Hằng và ông Thắng kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống do ông Thắng nghiện rượu, không lo làm ăn, có hành vi chửi bới, đánh đập bà Hằng. Từ đó vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã nhau không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 3 năm 2014 cho đến nay.

Về con chung: bà Hằng và ông Thắng có 02 con chung tên Lý Quốc Đại

(giới tính: Nam), sinh ngày 09/8/2011 và Lý Hữu Nhân (giới tính: Nam), sinh ngày 07/11/2012, từ trước đến nay 02 cháu Đại và Nhân sống chung với ông Thắng. Về tài sản chung và nợ chung: không có.

Bà Thị Thu Hằng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết:

Về hôn nhân: bà Hằng yêu cầu được ly hôn với ông Thắng.

Về con chung: bà Hằng yêu cầu giao 02 con chung cho ông Thắng trực tiếp nuôi dưỡng sau khi vợ chồng ly hôn. Bà Hằng không đồng ý cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung: không có, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với ông Lý Thắng vắng mặt trong toàn bộ tiến trình tố tụng tại cấp sơ thẩm, đồng thời chưa thể hiện ý kiến của mình bằng văn bản đối với nội dung tranh chấp trong vụ án.

Những nội dung mà các đương sự đã thống nhất thỏa thuận được: không.

Những nội dung mà các đương sự không thống nhất thỏa thuận được: toàn bộ nội dung tranh chấp.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: bà Thị Thu Hằng khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Lý Thắng, yêu cầu giao con chung cho ông Lý Thắng nuôi dưỡng. Do đó, đây là tranh chấp ly hôn, nuôi con nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang. Đối với ông Lý Thắng dù đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với ông Thắng.

[2] Về hôn nhân: bà Hằng và ông Thắng kết hôn năm 2010, có đăng ký kết hôn theo quy định pháp luật, nên quan hệ hôn nhân của bà Hằng và ông Thắng được công nhận là hợp pháp. Quá trình chung sống do ông Thắng nghiện rượu, không lo làm ăn và có hành vi chửi bới, đánh đập bà Hằng, nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, cãi vã nhau không hạnh phúc. Vợ chồng đã ly thân nhau từ tháng 3 năm 2014 cho đến nay. Từ đó cho thấy hôn nhân của bà Hằng và ông Thắng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Tại phiên tòa, bà Hằng cương quyết yêu cầu được ly hôn, căn cứ vào Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án giải quyết cho bà Hằng được ly hôn với ông Thắng.

[3] Về con chung: quá trình chung sống bà Hằng và ông Thắng có 02 con chung tên Lý Quốc Đại (giới tính: Nam), sinh ngày 09/8/2011 và Lý Hữu Nhân (giới tính: Nam), sinh ngày 07/11/2012. Bà Hằng yêu cầu giao 02 con chung cho

ông Thắng trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn. Tòa án thấy rằng: từ trước đến nay 02 cháu Đại và Nhân sống chung với ông Thắng đã ổn định, nguyện vọng của cháu Đại muốn được sống chung với cha sau khi cha mẹ ly hôn; tại phiên tòa bà Hằng thừa nhận bản thân hiện không có nghề nghiệp gì, nên không có khả năng nuôi dưỡng hai con chung. Sau khi cân nhắc việc đảm bảo quyền lợi của 02 cháu Đại và Nhân sau khi cha mẹ ly hôn về các mặt vật chất, tình cảm và giáo dục. Tòa án căn cứ Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình, quyết định giao 02 cháu Đại và Nhân cho ông Thắng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng sau khi ly hôn.

[4] Về cấp dưỡng: bà Hằng chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do ông Thắng chưa yêu cầu.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: các đương sự không có tranh chấp, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bà Hằng phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28 và điểm a khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 147 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 19, 56, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là bà Thị Thu Hằng. Về hôn nhân: bà Thị Thu Hằng được ly hôn với ông Lý Thắng. Về con chung: sau khi ly hôn, ông Lý Thắng được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Lý Quốc Đại (giới tính: Nam), sinh ngày 09/8/2011 và Lý Hữu Nhân (giới tính: Nam), sinh ngày 07/11/2012. Bà Thị Thu Hằng chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do ông Lý Thắng chưa yêu cầu. Bà Thị Thu Hằng có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí: bà Thị Thu Hằng phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0020237 ngày 21/3/2019 của Cơ quan Thi hành án dân sự thành phố Vị Thanh.

3. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND TP. Vị Thanh;
- Cơ quan THADS TP. Vị Thanh;
- UBND thị trấn Sóc Sơn, huyện Hòn Đất, tỉnh Kiên Giang;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Hữu Bằng**